

CHỦ ĐỀ 1. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường
- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Tiết 2: HĐGD – TÌM HIỂU NỘI QUY CỦA TRƯỜNG ,LỚP ...

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết được nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng
- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

- *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- *Năng lực tự chủ, tự học:* xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- *Năng lực riêng:*

- *Năng lực thích ứng với cuộc sống:* Từ các nội quy của trường, lớp, cộng đồng, HS áp dụng và thực hiện mỗi ngày để hoàn thành và không vi phạm.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong học tập

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video bài hát “**Mái trường thân yêu**”
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
- Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. **Mục tiêu:** Tạo HS sự hứng khởi, hào hứng trước khi vào nội dung bài học.
- b. **Nội dung:** GV chiếu video bài hát cho HS lắng nghe, hát theo và cảm nhận
- c. **Sản phẩm học tập:** HS hào hứng, thích thú bài hát
- d. **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu video bài hát «*Mái trường thân yêu*» của nhạc sĩ Phan Huy Hà, yêu cầu HS lắng nghe, cảm nhận và đu đưa theo giai điệu bài hát.

(https://www.youtube.com/watch?v=O_mdbHZTKc8)

- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe bài hát.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời 1 – 2 bạn ngẫu nhiên đứng dậy chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình sau khi nghe bài hát.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào nội dung bài học của tuần 1. Trong tuần này, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng nói chung và các biện pháp thực hiện các em nhé!

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện

- a. **Mục tiêu:** HS nêu được những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng và xác định biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.
- b. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng, thảo luận và xác định cách thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
- c. **Sản phẩm học tập:** HS biết được nội quy và đưa ra được biện pháp thực hiện tốt nội quy trường, lớp, cộng đồng
- d. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu nội quy trường, lớp, quy định của cộng đồng</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Em hãy nêu những quy định trong nội quy của trường, lớp?</i> - GV gợi ý cho HS: + <i>Quy tắc giao tiếp, ứng xử</i>	1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện. <i>a. Tìm hiểu nội quy trường, lớp, quy định của cộng đồng</i> - Nội quy của trường, lớp: + <i>Kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo</i>

+ Quy định trong học tập + Quy định về trang phục + Quy định về thái độ tham gia hoạt động chung + Quy định về bảo vệ tài sản và môi trường + - GV yêu cầu HS: <i>Nêu những quy định chung của cộng đồng nơi các em đang sống?</i> - GV gợi ý cho HS: + Quy định về văn hóa ứng xử nơi cộng đồng + Quy định về trách nhiệm tham gia hoạt động, phong trào chung được tổ chức trong cộng đồng... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lần lượt tiếp nhận các nhiệm vụ của GV, liên hệ với trường, lớp nơi mình đang học, liên hệ với tập thể nơi mình sinh sống để xung phong trình bày trước lớp. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu những quy định trong nội quy của trường, lớp. - GV mời đại diện 2 – 3 HS nêu những quy định chung của cộng đồng nơi mình sinh sống. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. <i>Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định cách thức thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: + <i>Xác định biện pháp để thực hiện tốt nội quy của trường, lớp</i> + <i>Xác định biện pháp để thực hiện tốt quy định của cộng đồng.</i>	+ <i>Học và làm bài đầy đủ</i> + <i>Mặc trang phục theo quy định của trường</i> + <i>Có ý thức bảo vệ tài sản trường, lớp</i> + - Quy định chung của cộng đồng: + <i>Tôn trọng, bảo vệ tài sản chung</i> + <i>Ứng xử có văn hóa nơi công cộng</i> + <i>b. Thảo luận xác định cách thức thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng</i> * Biện pháp chung của lớp: - <i>Xây dựng tiêu chí thi đua</i> - <i>Theo dõi việc thực hiện của từng cá nhân.</i> - <i>Giúp đỡ những bạn gặp khó khăn khách quan.</i>
--	--

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, phân công công việc cho các thành viên, tổ chức thảo luận. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận (các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các biện pháp thực hiện nội quy trường, lớp và quy định của cộng đồng và các rèn luyện vượt qua cản trở.	* Biện pháp của từng cá nhân: - <i>Luôn ý thức thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng là tự trọng và tôn trọng những người xung quanh.</i> - <i>Hoàn thành các nhiệm vụ được giao</i> - <i>Tích cực tham gia các hoạt động tập thể</i> - <i>Xác định cách khắc phục điểm yếu</i> - <i>Rèn việc thực hiện nội quy trở thành thói quen thường ngày</i> - <u>Kết luận:</u> Những quy định trong nội quy của trường, lớp và cộng đồng nhằm tạo nền nếp, môi trường học tập và môi trường sống thuận lợi cho mọi người. Vì vậy mỗi người cần tự giác thực hiện đầy đủ và rèn luyện thành thói quen để thực hiện đầy đủ các quy định này.
--	--

***Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt các quy định của trường, lớp, nơi công cộng
- Xem trước nội dung hoạt động 2, 3 chủ đề 1

* * * *

Tiết 3: SHL – XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP HỌC VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu: HS xác định được những điều cần đưa vào nội quy lớp học để cùng thực hiện.

2. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

2.1. Xây dựng nội quy lớp học

- GV yêu cầu HS thảo luận theo tổ về những điều cần đưa vào nội quy của lớp.
- Đại diện từng tổ trình bày ý kiến của tổ mình và giải thích lí do muốn đưa những điều đó vào nội quy của lớp.
- Các tổ khác lắng nghe để bổ sung những ý kiến khác của tổ mình.
- Cả lớp thảo luận để thống nhất ý kiến về nội quy lớp học.

2.2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về biện pháp thực hiện nội quy đã xây dựng.

- Các tổ cam kết thực hiện nội quy.

Tiết 5 : HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 2 CHỦ ĐỀ 1 TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết các truyền thống của nhà trường
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lên kế hoạch và thực hiện tốt nội quy của trường, lớp, cộng đồng.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
- Suy ngẫm về các biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường lớp và quy định của cộng đồng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn

c. Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi “*Nghe nhạc đoán bài hát*”.

- Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

(GV phát nhạc bài: *Nắng sân trường, Con đường đến trường, Áo trắng em đến trường, Mùa thu ngày khai trường, Nhớ ơn thầy cô*)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: HS xác định được các truyền thống của nhà trường và chia sẻ được những việc nên làm để phát huy truyền thống của trường.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ hiểu biết, cảm xúc về truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm học tập: Ghi được những việc cần làm để phát huy truyền thống nhà trường.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu hình ảnh, những cuốn video tư liệu để giới thiệu cho HS biết thêm về truyền thống của trường. - GV yêu cầu HS chia sẻ hiểu biết và cảm xúc về những truyền thống của nhà trường. - GV phân tích, khái quát truyền thống nhà trường. - GV đặt câu hỏi, yêu cầu cả lớp thảo luận chung: <i>Các em cần làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường?</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS theo dõi các tư liệu về truyền thống nhà trường - HS thảo luận, đưa ra các việc làm cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường - Truyền thống nhà trường là những giá trị của trường được hình thành và phát triển qua nhiều thế hệ thầy, trò đã từng công tác và học tập tại trường. - Những việc HS cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường: + <i>Cố gắng học tập, rèn luyện tốt</i> + <i>Luôn có ý thức trách nhiệm, tự giác thực hiện các chủ trương, hoạt động của trường.</i> + <i>Tự hào là HS của trường, tôn trọng các giá trị truyền thống của trường, không có hành vi, hành động vi phạm các giá trị truyền thống ấy.</i>

- GV mời đại diện HS trả lời, đưa ra ý kiến của bản thân. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết tiết học	+ <i>Tuyên truyền về truyền thống nhà trường đến những bạn còn chưa biết tôn trọng những giá trị truyền thống của trường.</i> + <i>Tổ chức giáo dục đồng đẳng về truyền thống nhà trường và trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống của từng HS.</i>
--	--

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng

- a. Mục tiêu:** HS xác định những điều đã được thực hiện tốt, chưa tốt và xác định được nguyên nhân, biện pháp khắc phục để thực hiện tốt nội quy của trường lớp và quy định của cộng đồng.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chia sẻ thông qua kỹ thuật ném bông tuyết.
- c. Sản phẩm học tập:** HS mạnh dạn chia sẻ trước lớp những điều thực hiện tốt, chưa tốt nội quy của lớp và cách khắc phục.
- d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho cả lớp chia sẻ thông qua kỹ thuật ném bông tuyết (GV vo tờ giấy thành bông tuyết và ném về phía học sinh. Bông tuyết rơi vào ai, người đó sẽ chia sẻ, sau đó lại được quyền ném bông tuyết cho các bạn khác). - GV gợi ý nội dung chia sẻ: + <i>Những điều em thực hiện tốt và chưa tốt trong thực tiễn đời sống nhà trường, lớp học.</i> + <i>Lựa chọn những điều thực hiện chưa tốt nội quy của trường, lớp để xác định nguyên nhân, biện pháp khắc phục.</i> - Sau khi HS chia sẻ, GV yêu cầu cả lớp góp ý giúp các bạn điều chỉnh biện pháp cho phù hợp hơn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ lại những nội quy và việc mình đã làm. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS lần lượt tham gia chia sẻ trước lớp	3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhắc nhở HS toàn lớp cùng thực hiện tốt nội quy trường, lớp và quy định của cộng đồng sau khi khắc phục những việc làm chưa tốt.	
--	--

***Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt các nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng
- Xem trước nội dung hoạt động 4 chủ đề 1.

* * * * *

Tiết 6: SHL – CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN NỘI QUY CỦA TRƯỜNG, LỚP VÀ QUY ĐỊNH CỦA CỘNG ĐỒNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng”

a) Mục tiêu: HS chia sẻ được việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ *Việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.*

+ *Những khó khăn, rào cản em gặp phải khi thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

Tiết 8 : HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4 CHỦ ĐỀ 1 GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:**

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- **Năng lực riêng:**

- **Năng lực thiết kế và tổ chức thực hiện:** Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phân khởi động
- Cách lập kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video: <https://www.youtube.com/watch?v=4HLi8hV-fw0>
- GV đặt câu hỏi: *Video nói về truyền thống gì của dân tộc ta? Em thấy truyền thống đó được phát huy và lưu giữ như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình
- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 4. Giáo dục truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: HS lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: GV lần lượt triển khai các hoạt động:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống
- Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường
- Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống
- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

c. Sản phẩm học tập: HS ghi nhận được nhiều điều để biết thêm và học thêm được truyền thống nhà trường.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<u>Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc kế hoạch tổ chức giáo dục “Tôn sư trọng đạo”, tham khảo mẫu. - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn một truyền thống của nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, chia sẻ ý kiến để xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV yêu cầu từng nhóm chia sẻ kế hoạch của nhóm mình để các nhóm góp ý về tính khả thi và hợp lí của kế hoạch. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ.	4. Giáo dục truyền thống nhà trường a. Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống <u>Gợi ý:</u> + Dạy tốt – Học tốt + Thực hiện nội quy trường lớp + Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau + Tích cực tham gia hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường,...
<u>Nhiệm vụ 2. Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu từng nhóm thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống đã xây dựng theo nhóm vào thời gian và không gian tùy chọn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Các nhóm bàn bạc lên thời gian và không gian cụ thể, thông báo cho các bạn trong lớp và mời GV, đại diện Đoàn trường tham dự. Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện	b. Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường - Các nhóm thảo luận và lên kế hoạch thực hiện

- GV ghi nhận thời gian của các nhóm.

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thực hiện kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống của nhóm mình theo gợi ý trong sgk.

- + Nội dung truyền thống

- + Thành công và những điều cần rút kinh nghiệm

- + *Hình thức tổ chức*

- GV lưu ý HS kế hoạch giáo dục truyền thông cần làm rõ những nội dung:

- + *Giới thiệu lí do vì sao tổ chức giáo dục truyền thống đã chọn.*

- + *Làm rõ quá trình hình thành và phát huy truyền thống đó như là một giá trị văn hóa của trường.*

- + *Phân tích tác động của truyền thống đó đến sự phát triển nhân cách HS và quá trình phát triển nhà trường.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm lần lượt trình bày kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường mà nhóm đã lập ra

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV khuyến khích các nhóm chia sẻ những điều đã học tập từ nhóm bạn và rút ra những bài học chung về:

- + Những việc cần làm khi tổ chức hoạt động

- + Những việc cần tránh khi tổ chức hoạt động.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhân xét.

Nhiệm vụ 4. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

***c. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch
tổ chức giáo dục truyền thống***

- Các nhóm lần lượt trình bày

d. Ý nghĩa hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

- GV yêu cầu HS đưa ra ý kiến cá nhân không trùng lặp về ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường theo gợi ý: + <i>Đối với bản thân</i> + <i>Đối với nhà trường</i> + <i>Đối với xã hội</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS chia sẻ ý kiến cá nhân của mình - GV ghi lại những ý kiến không trùng lặp của HS lên bảng để có dữ liệu phân tích. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - Trên cơ sở ý kiến của HS, GV cùng cả lớp phân tích, khái quát ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường và kết luận.	+ Nâng cao ý thức trách nhiệm, duy trì và phát triển các giá trị văn hóa của nhà trường ở từng thế hệ HS. + Giáo dục HS lòng tự hào về trường, tạo động lực rèn luyện, phấn đấu, phát triển những tiềm năng của bản thân. + Các giá trị văn hóa của nhà trường là chất liệu để giáo dục nhân cách HS. + Tạo động lực cho đội ngũ GV và lãnh đạo nhà trường xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, hạnh phúc. +
--	---

***Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 5, 6 chủ đề 1

* * * * *

Tiết 9 : SHL – Ý NGHĨA CỦA GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG VÀ HÀNH ĐỘNG PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Ý nghĩa của giáo dục truyền thống nhà trường và hành động phát huy truyền thống.

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống được tổ chức và những việc làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

+ *Ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường*

+ *Những việc cần làm để giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường*

- GV biểu dương những HS đã nêu được nhiều ý nghĩa của giáo dục truyền thống và việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

Tiết 11: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 5, 6 CHỦ ĐỀ 1.
THỰC HIỆN MỘT SỐ BIỆN PHÁP THU HÚT CÁC BẠN VÀO HOẠT ĐỘNG CHUNG,
XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TỰ RÈN LUYỆN BẢN THÂN ĐỂ THỰC
HIỆN TỐT CÁC NỘI QUY CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung
- Tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Giáo dục truyền thống; giữ gìn vệ sinh môi trường; tập hợp giáo dục thiếu niên.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** Xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

- Năng lực riêng:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Vận dụng các biện pháp để thu hút các bạn tham gia vào hoạt động chung trong tình huống cụ thể.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Xây dựng và thực hiện được kế hoạch rèn luyện bản thân đã đặt ra.

3. Phẩm chất:

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát “Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ”

c. Sản phẩm học tập: HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: “Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ”.

<https://www.youtube.com/watch?v=3acCH-C800>

- GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung

a. Mục tiêu: HS lựa chọn và thực hiện được với các biện pháp phù hợp, thu hút bạn vào hoạt động chung.

b. Nội dung: GV lần lượt triển khai các hoạt động để thu hút các bạn vào hoạt động chung.

c. Sản phẩm học tập: HS tìm ra các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung và áp dụng vào thực tiễn.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cả lớp thảo luận về các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung dựa vào gợi ý sgk để bổ sung thêm các biện pháp khác Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ và trao đổi Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi đại diện một số HS trình bày biện pháp suy nghĩ được. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, kết luận	5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung a. Biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung + Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động. + Tổ chức hoạt động chung sao cho có ý nghĩa, hấp dẫn với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, tránh hình thức. + Động viên, thuyết phục để bạn thấy được trách nhiệm của người HS là phải tham gia hoạt động chung và thấy được ích lợi của sự tham gia. + Với những bạn ngại tham gia cần tìm hiểu sở thích và nhu cầu của bạn để tìm ra hoạt động phù hợp, để bạn được trải nghiệm những cảm xúc tích cực từ đó tạo hứng thú thích

<u>Nhiệm vụ 2. Thực hành thu hút bạn vào hoạt động chung</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đề nghị HS làm việc theo cặp đôi, lựa chọn biện pháp phù hợp và thể hiện cách thu hút bạn vào hoạt động theo tình huống: <i>“Lớp được phân công thực hiện chủ đề văn nghệ cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, một số bạn có khả năng văn nghệ nhưng không muốn tham gia”.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận đưa ra cách thu hút bạn tham gia hoạt động. Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện - GV khích lệ các cặp xung phong lên thể hiện trước lớp và yêu cầu HS theo dõi cách thu hút bạn vào hoạt động của từng cặp để nhận xét, góp ý. <u>Nhiệm vụ 3. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung</u> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cả lớp thảo luận về các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên để lựa chọn các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung. - <u>GV gợi ý:</u> + <i>Rèn luyện 3 tốt: đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt.</i> + Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ và tiến hành thảo luận. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	tham gia hoạt động chung. + Trong thời gian đầu cần lưu ý phân công trách nhiệm cụ thể phù hợp với khả năng và sở thích của bạn. + Hỗ trợ khi bạn gặp khó khăn trong quá trình hoạt động. + <i>b. Thực hành thu hút bạn vào hoạt động chung</i> Cách thu hút bạn bạn tham gia văn nghệ: + <i>Động viên, thuyết phục bạn tham gia hoạt động văn nghệ.</i> + <i>Cùng các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị cho tiết mục văn nghệ.</i> + <i>Cùng các bạn luyện tập hát, múa.</i> + <i>Phân công nhiệm vụ theo sở thích của từng bạn: hát bè, hát đơn, múa phụ họa,....</i> <i>c. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung</i> Gợi ý chủ đề hoạt động giáo dục của Đoàn Thanh niên: + <i>Tuyến đường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp – Văn minh – An toàn.</i> + <i>Thanh niên với văn hóa giao thông.</i>
---	--

- GV yêu cầu HS Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét. <i>Nhiệm vụ 4. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào địa bàn dân cư</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cả lớp thảo luận một số hoạt động do Đoàn thanh niên ở địa phương tổ chức và lựa chọn các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn trong địa bàn dân cư cùng tham gia. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS cùng nhau đưa ra hoạt động và thảo luận. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá.	+ <i>Tình nguyện mùa đông, Thử bảy tình nguyện, Chủ nhật xanh, Hiến máu tình nguyện.</i> <i>d. Lựa chọn biện pháp thu hút các bạn vào địa bàn dân cư</i> <u>Gợi ý hoạt động:</u> + Bảo vệ môi trường. + Hoạt động thiện nguyện. + Đền ơn đáp nghĩa. + Xây dựng nông thôn mới/ văn minh đô thị.
--	--

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt quy định chung

a. Mục tiêu: HS tự nhận thức được những điều cản trở em thực hiện tốt những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng để lập kế hoạch và thực hiện rèn luyện, khắc phục.

b. Nội dung: GV đưa ra yêu cầu về nhà cho HS thực hiện

c. Sản phẩm học tập: HS về nhà thực hiện và ghi chép lại kết quả chia sẻ trước lớp

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn và yêu cầu HS về nhà tiếp tục: + <i>Xác định những điều cản trở em thực hiện tốt những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng để lập kế hoạch và thực hiện.</i>	6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt quy định chung

+ Ghi chép lại kết quả thực hiện để chia sẻ với lớp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV hướng dẫn, giải thích một số điều HS còn chưa hiểu. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, kết luận bài học.	
--	--

***Hướng dẫn về nhà:**

- Củng cố kiến thức đã học ở chủ đề 1.
- Xem trước nội dung hoạt động 1, 2, 3 chủ đề 2.

* * * * *

Tiết 12: SHL – CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP THU HÚT CÁC BẠN VÀO HOẠT ĐỘNG CHUNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung”

a) Mục tiêu: HS chia sẻ được bản thân đã tham gia những hoạt động chung nào do nhà trường và cộng đồng tổ chức và cách thu hút bạn vào những hoạt động chung đó.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV đề nghị HS chia sẻ:

+ Những hoạt động chung do nhà trường và cộng đồng tổ chức đã tham gia.

+ Những biện pháp đã sử dụng để thu hút bạn cùng tham gia.

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

- GV biểu dương những HS đã tham gia hoạt động chung và sử dụng các biện pháp đa dạng để thu hút bạn cùng tham gia.

* * * * *

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1

1. Cá nhân tự đánh giá

GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Thực hiện được đầy đủ nội quy của trường, lớp.
- Thực hiện được các quy định của cộng đồng.
- Thực hiện được ít nhất hai biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.

- Nêu được ít nhất ba truyền thống của trường.
 - Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường có thu hút các bạn cùng tham gia.
 - Nêu được ít nhất hai ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
 - Tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức.
- **Đạt:** Đạt ít nhất 4 trong 7 tiêu chí;
 - **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ

3. Đánh giá chung của GV

PHIẾU BÀI TẬP

CHỦ ĐỀ 1: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

- Khoanh tròn vào câu trả lời phù hợp nhất với suy nghĩ của em về mục đích thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định chung của nhà trường, cộng đồng.
 - Thực hiện nghiêm túc để tránh bị phê bình, khiển trách.
 - Thực hiện nghiêm túc để rèn luyện bản thân.
 - Thực hiện nghiêm túc để tạo môi trường an toàn, thuận lợi cho học tập và phát triển.
 - Thực hiện nghiêm túc để tạo thành tích cho lớp, trường, cộng đồng.
 - Thực hiện nghiêm túc vừa góp phần phát triển bản thân, vừa góp phần xây dựng, phát triển lớp, trường, cộng đồng.
- Tự xác định những quy định của lớp, trường mà em chưa thường xuyên thực hiện và cách khắc phục.
 - Những quy định của lớp mà em chưa thường xuyên thực hiện:
Cách khắc phục:
 - Những quy định của trường mà em chưa thường xuyên thực hiện:
Cách khắc phục:
- Ghi lại những quy định của cộng đồng em đã tìm hiểu được và chia sẻ với bạn em đã thực hiện những quy định này ở mức độ nào.

STT	Quy định của cộng đồng mà em tìm hiểu	Mức độ thực hiện		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Chưa thực hiện
1				
2				
3				
4				
5				

4. Xử lý các tình huống

Tình huống 1. Hiền nhút nhát và ngại tham gia các hoạt động chung. Ngày mai, cả lớp sẽ tham gia hoạt động “Ngày Chủ nhật xanh” Hiền nói với chị gái sẽ lấy lí do ốm để ở nhà.

Nếu là chị gái của Hiền, em sẽ khuyên bạn điều gì?

Tình huống 2. Vì bận đột xuất nên cô giáo để lớp tự quản giờ Ngữ văn và giao nhiệm vụ thảo luận cho trưởng nhóm. Trong lúc nhóm thảo luận, Mạnh ngồi làm việc riêng, khi bạn trưởng nhóm nhắc, Mạnh khó chịu đáp lại: Đó không phải việc của bạn! *Nếu là một thành viên trong nhóm, em sẽ làm gì?*

Tình huống 3. Cả lớp vừa làm bài kiểm tra nên Long nghĩ là thầy giáo sẽ không kiểm tra việc học và làm bài cũ. Vì vậy, khi Hải rủ Long cùng chuẩn bị bài cho giờ học ngày mai, Long trả lời:

“Không cần!” *Nếu là Hải, em sẽ làm gì?*

5. Những biện pháp nào em đã sử dụng để thu hút các bạn vào hoạt động chung và kết quả đạt được như thế nào? (Đánh dấu x vào các cột tương ứng)

STT	Biện pháp thu hút	Đã sử dụng	Kết quả	
			Thành công	Chưa thành công
1	Chủ động tham gia làm gương cho bạn.			
2	Động viên, thuyết phục để lôi cuốn bạn.			
3	Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động.			
4	Phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng và sở thích của bạn.			
5	Hỗ trợ bạn khi bạn gặp khó khăn			
6	Biện pháp khác:			
7				

6. Em hãy viết ra những biện pháp sẽ sử dụng để thu hút một bạn không thích tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức vì bạn nói là thấy nhàm chán. Giải thích vì sao em lại sử dụng những biện pháp đó.

7. Theo em, hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường có những tác dụng ý nghĩa gì? (Khoanh tròn ở câu trả lời phù hợp nhất với suy nghĩ của em)

A. Duy trì giá trị văn hoá của nhà trường.

B. Giáo dục lòng tự hào về trường.

- C. Giúp giáo dục nhân cách học sinh.
- D. Giúp gắn kết các thế hệ học sinh.
- E. Tạo sự đoàn kết, đồng lòng giữ gìn, phát huy truyền thống của tập thể học sinh toàn trường.
- G. Giúp từng thành viên của trường mang dấu ấn các nét truyền thống của trường trong suốt cuộc đời.

Các ý kiến của riêng em :

- 8. Viết ra những việc em và các bạn cần làm để giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 1

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng với mức độ em đạt.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Thực hiện được đầy đủ nội quy của trường, lớp.		
2. Thực hiện được các quy định của cộng đồng.		
3. Thực hiện được ít nhất hai biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.		
4. Nêu được ít nhất ba truyền thống của nhà trường.		
5. Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường và thu hút các bạn tham gia.		
6. Nêu được ít nhất hai ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.		
7. Tham gia ít nhất một hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức.		

Đạt: Đạt được ít nhất 4 trong số 7 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN (6 tiết)

Tiết 14 : HDGD : XÁC ĐỊNH TÍNH CÁCH CỦA BẢN THÂN .TÌM HIỂU VỀ ĐIỀU CHỈNH TƯ DUY THEO HƯỚNG TÍCH CỰC.TÌM HIỂU QUAN ĐIỂM SỐNG

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tìm hiểu cách xác định đặc điểm tính cách, điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực, quan điểm sống.
- Xác định những đặc điểm tính cách của bản thân.
- Rèn luyện kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.
- Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.
- Xác định quan điểm sống của bản thân.
- Rèn luyện tính cách, tư duy tích cực và thể hiện quan điểm sống của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

- + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- Năng lực riêng:

- + Chỉ ra được những đặc điểm tính cách và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân.
- + Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, Giáo án.
- Ví dụ về tính cách là điểm mạnh và biện pháp để phát huy; tính cách là điểm yếu và biện pháp rèn luyện để thay đổi.
- Ví dụ về tư duy/suy nghĩ tiêu cực và cách điều chỉnh suy nghĩ tiêu cực thành suy nghĩ tích cực.
- Ví dụ về quan điểm sống và một số quan điểm sống của HS THPT hiện nay.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT.

- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.
4. **Tổ chức thực hiện:**
 - GV cho HS xem một số video clip thể hiện lối sống tích cực, tiêu cực.
 - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
 - GV dẫn dắt vào hoạt động: *Để hiểu rõ hơn về những đặc điểm tính cách, biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân và nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân, chúng ta sẽ cùng đi khám phá những hoạt động trong ngày hôm nay – Khám phá bản thân.*

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Xác định tính cách của bản thân

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS xác định được một số nét tính cách tích cực và hạn chế của bản thân; biết cách để xác định tính cách của bản thân.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: <i>Xác định một số nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp, ứng xử với người khác.</i> - GV gợi ý cho HS: <i>Một số từ miêu tả nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp, ứng xử với người khác:</i> - GV yêu cầu HS: <i>Xác định những tính cách nào là điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.</i> - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: <i>Em xác định tính cách của bản thân như thế nào?</i> - GV hướng dẫn HS: <i>Xác định tính cách bản thân có thể dựa vào:</i>	1. Xác định tính cách của bản thân Để xác định được tính cách của bản thân, chúng ta cần căn cứ vào những hành vi, thói quen, cách ứng xử,... của bản thân trong cuộc sống hằng ngày, căn cứ vào kết quả học tập, lao động, giao tiếp, hoạt động xã hội của bản thân. Đồng thời, lắng nghe nhận xét của người thân thiết, gần gũi về mình.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được ảnh hưởng của tư duy tích cực đến giao tiếp ứng xử; biết cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS đọc ví dụ SGK tr.15 và trả lời câu hỏi: + <i>Tư duy có ảnh hưởng như thế nào đến cách giao tiếp, ứng xử?</i> + <i>Em hãy nêu thêm ví dụ cho thấy tư duy có ảnh hưởng đến cách giao tiếp, ứng xử.</i> - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: <i>Nêu cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.</i> - GV hướng dẫn HS: Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.	2. Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực - Cách giao tiếp, ứng xử phụ thuộc vào cách chúng ta tư duy, suy nghĩ, nhìn nhận sự việc, đánh giá động cơ, hành động của người khác. Tư duy tích cực thường dẫn đến cách giao tiếp, ứng xử tích cực. - Ví dụ cho thấy tư duy có ảnh hưởng đến cách giao tiếp, ứng xử: + Tư duy tích cực – bị điểm kém vì không học bài và thuộc bài à cách giao tiếp, ứng xử - chân thành nhận lỗi với bố mẹ, hứa cố gắng học tập để cải thiện tình hình học tập. + Tư duy tiêu cực – bạn không cho chép bài trong giờ kiểm tra à không chơi với bạn nữa.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	- Để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực, chúng ta cần bình tĩnh, không nóng vội; đặt mình vào vị trí của người khác để thấu hiểu, nhìn nhận, đánh giá sự việc, hiện tượng, động cơ hành động của người khác với ý nghĩa tốt đẹp, thái độ khách quan, khoan dung, cảm thông, không định kiến, không mang tính phán xét.
---	--

Hoạt động 3: Tìm hiểu về quan điểm sống

1. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được thế nào là quan điểm sống; phân tích được ảnh hưởng của quan điểm sống cá nhân đến lối sống, cách sống của người đó.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: + Thế nào là quan điểm sống? + Quan điểm sống của cá nhân sẽ ảnh hưởng, chi phối lối sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó như thế nào? Cho ví dụ. - GV hướng dẫn HS về quan điểm sống: - GV yêu cầu HS: <i>Nêu một số quan điểm sống của em.</i> - GV hướng dẫn HS tự đọc một số quan điểm sống sau: + Có chí thì nên – Tục ngữ Việt Nam. + Thất bại là mẹ của thành công – Khuyết danh. + Tốt gỗ hơn tốt nước sơn – Tục ngữ Việt Nam. - GV chia HS thành 2 nhóm Ủng hộ và Phản đối để tranh biện về 3 quan điểm sống nêu trên. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.	3. Tìm hiểu về quan điểm sống - Quan điểm sống là cách nhìn nhận, cách suy nghĩ, ý kiến về cuộc sống, về mục đích sống, về ý nghĩa, giá trị của cuộc sống, về lối sống, cách sống. - Quan điểm sống của cá nhân rất quan trọng, nó sẽ định hướng, chi phối lối sống, cách sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS, các nhóm trả lời.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

Tiết 15:SHL : CHIA SẺ KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN TÍNH CÁCH CỦA BẢN THÂN**I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau**

- Lớp trưởng/Bí thư
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “ Chia sẻ kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân”

a. Mục tiêu: HS biết chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ.
- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tiết 17: LẬP VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN PHÁT HUY ĐIỂM MẠNH ,HẠN CHẾ ĐIỂM YẾU CỦA BẢN THÂN

1. **Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch tự hoàn thiện bản thân trên cơ sở phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, thực hiện được theo kế hoạch rèn luyện; điều chỉnh được tư duy của bản thân theo hướng tích cực.
2. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động 4: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách của bản thân.*
- GV hướng dẫn HS:

Điểm mạnh của bản thân	Việc cần làm để phát huy	Thời gian thực hiện Từ...đến....
Ví dụ: chăm chỉ	- Chăm chỉ học tập. - Chăm chỉ làm việc lớp, việc trường, việc nhà. -.....	
Điểm yếu của bản thân	Việc cần làm để hạn chế	Thời gian thực hiện Từ...đến....
Ví dụ 1: nhút nhát Ví dụ 2: hiếu thắng	- Tăng cường giao tiếp với bạn bè và mọi người. - Tham gia nhiều hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. - - Lắng nghe nhu cầu, mong muốn của người khác. - Suy nghĩ, cân nhắc xem nhu cầu, mong muốn của họ có chính đáng không. - Tìm cách dung hòa giữa nhu cầu, mong muốn chính đáng của mình với nhu cầu, mong muốn chính đáng của họ. -.....	

+ *Rèn luyện tính cách theo kế hoạch đã xây dựng.*

+ *Chia sẻ kết quả và những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết luận: *Việc thay đổi những nét tính cách còn hạn chế của bản thân không phải là điều dễ dàng và thay đổi được ngay mà đòi hỏi phải có thời gian. Tuy nhiên, nếu chúng ta quyết tâm, kiên trì rèn hằng ngày và biết tìm kiếm sự hỗ trợ của những người thân thì sẽ thành công.*

Hoạt động 5. Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Đề xuất cách ứng xử thể hiện tư duy tích cực trong tình huống:*

+ *Tình huống 1: Tuần không đến dự sinh nhật Tuấn như đã hẹn.*

+ *Tình huống 2: Bố mẹ không đồng ý cho Mai đi chơi xa với bạn khác giới.*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ *Tình huống 1: Tuấn nên nghĩ là Tùng có việc bất khả kháng nên mới không đến dự sinh nhật của mình được. Tuấn sẽ không giận hay trách bạn mà khi gặp bạn sẽ hỏi thăm xem Tùng gặp phải chuyện gì.*

+ *Tình huống 2: Mai nên nghĩ là do bố mẹ lo lắng cho sự an toàn của mình. Vì vậy, Mai có thể giải thích cho yên tâm hoặc vui vẻ nghe lời bố mẹ ở nhà, không đi chơi nữa.*

- GV yêu cầu HS tự liên hệ: *Trong tuần, tháng vừa rồi em có tư duy, suy nghĩ tiêu cực về hành vi, việc làm của ai đó như thế nào? Hãy kể 1-2 suy nghĩ tiêu cực em từng có?*

- GV yêu cầu HS tự điều chỉnh lại tư duy, suy nghĩ tiêu cực của bản thân mà các em vừa chia sẻ theo mẫu sau:

Hành vi, việc làm	Tư duy, suy nghĩ tiêu cực đã có	Tư duy, suy nghĩ tích cực sau khi điều chỉnh
1		
2		
3		

- GV nhận xét và kết luận: *Điều chỉnh suy nghĩ (tư duy) theo hướng tích cực là rất cần thiết giúp chúng ta hạn chế cảm xúc tiêu cực; có hành động, ứng xử phù hợp; không làm tổn thương người khác và gây hại cho sức khỏe, học tập và công việc của bản thân.*

VẬN DỤNG

1. **Mục tiêu:** HS thực hiện được việc rèn luyện tính cách và tư duy tích cực trong cuộc sống hằng ngày; thể hiện được quan điểm sống của bản thân.
2. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động 6: Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực trong cuộc sống hằng ngày

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực và chia sẻ kết quả, khó khăn trong quá trình thực hiện.*

- GV hướng dẫn HS cách thực hiện:

+ *Rèn luyện theo kế hoạch đã xây dựng để thay đổi, khắc phục những nét tính cách còn hạn chế của bản thân.*

+ *Rèn luyện cách suy nghĩ (tư duy) của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày.*

+ *Kiên trì rèn luyện hằng ngày và nhờ bạn bè, người thân hỗ trợ khi gặp khó khăn.*

+ *Ghi lại kết quả em đã đạt được, những khó khăn em đã gặp phải trong quá trình em rèn luyện và những biện pháp em đã làm để vượt qua khó khăn.*

- HS tiếp nhận, thực hiện.
- GV nhận xét, đánh giá.

Hoạt động 7: Thể hiện quan điểm sống của bản thân

- GV giao nhiệm vụ cho HS:
- + *Nêu quan điểm của em về lí tưởng sống của thanh niên hiện nay và liên hệ bản thân.*
- + *Chia sẻ quan điểm sống của em với bạn bè và những người xung quanh.*
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
- GV nhận xét, đánh giá.

1. Kế hoạch đánh giá

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS)	- Vấn đáp. - Kiểm tra viết, kiểm tra thực hành.	- Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập.	

Tiết 18: SHL: CHIA SẺ QUAN ĐIỂM SỐNG CỦA BẢN THÂN

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “ Chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực; Chia sẻ quan điểm sống của bản thân”

a. Mục tiêu: HS biết chia sẻ và hoàn thiện kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực; Chia sẻ quan điểm sống của bản thân.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- Hs chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực và khó khăn gặp phải khi rèn luyện.
- Thảo luận nhóm về các giải pháp để vượt qua khó khăn trong khi rèn luyện tính cách và tư duy theo hướng tích cực.
- Chia sẻ về lí tưởng sống của thanh niên, lối sống ảo, ích kỷ, thực dụng....
- HS chia sẻ
- HS khác lắng nghe, góp ý.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá

Tiêu chí:

- Chỉ ra được ít nhất 3 tính cách của bản thân.
- Lập được kế hoạch rèn luyện để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách.
- Xác định được quan điểm sống tích cực.
- Biết điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

Dựa vào các tiêu chí đánh giá chủ đề, GV HD HS đánh giá theo các mức độ:

Đạt: Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí

Chưa đạt: Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực...
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

CHỦ ĐỀ 3: RÈN LUYỆN BẢN THÂN (14 tiết)

A. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Sau khi gia học xong chủ đề này, HS có khả năng:

1. Năng lực

a. Năng lực chung:

- Rèn kỹ năng giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Rèn kỹ năng năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với thầy, cô giáo- bạn học- bố, mẹ...

b. Năng lực đặc thù:

- Nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, yếu của bản thân.
- Có khả năng nhận diện và khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.
- Hình thành tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng trong đời sống.
- Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý.
- Có khả năng tự chủ, tự trọng, có ý chí vượt khó, có trách nhiệm với bản thân.

2. Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, hợp tác chia sẻ.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

I. Đối với giáo viên

1. SGK, SGV, Giáo án.

2. Ví dụ về tính cách là điểm mạnh và biện pháp để phát huy; tính cách là điểm yếu và biện pháp rèn luyện để thay đổi...
3. Ví dụ về tư duy/suy nghĩ tiêu cực và cách điều chỉnh suy nghĩ tiêu cực thành suy nghĩ tích cực...
4. Ví dụ về quan điểm sống và một số quan điểm sống của HS THPT hiện nay.
5. Máy tính, máy chiếu (nếu có)...

II. Đối với học sinh

1. SGK, SBT.
2. Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
3. Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Tiết 20 : HDGD: TÌM HIỂU BIỂU HIỆN CỦA NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM .TÌM HIỂU NHỮNG VIỆC LÀM THỂ HIỆN SỰ TỰ CHỦ ,LÒNG TỰ TRỌNG ,Ý CHÍ VƯỢT KHÓ

I. Mục tiêu:

HS cần:

- Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.
- Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra
- Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.
- Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.

II.Thiết bị dạy học và học liệu

- SGK, Sách bài tập, SGV
- Máy tính,máy chiếu
- Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đề.
- Các tình huống, tranh ảnh có liên quan đến rèn luyện phẩm chất, trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó hoàn thành nhiệm vụ và tư duy phản biện

III.Tiến trình tổ chức hoạt động

KHỞI ĐỘNG:

GV tổ chức cho HS xem video về 02 tấm gương vượt khó của một thanh niên Việt Nam và một thanh niên nước ngoài.

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm biểu hiện của người có trách nhiệm.

- a.Mục tiêu: Học sinh nêu được những biểu hiện của người có trách nhiệm.
- b.Nội dung – Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS

DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Nhiệm vụ 1: Xác định biểu hiện của người có trách nhiệm

Bước 1: GV chia nhóm theo cặp và yêu cầu các nhóm thảo luận tìm biểu hiện của người có trách nhiệm.

Bước 2: HS thảo luận và viết kết quả thảo luận

Bước 3: Đại diện một số nhóm trình bày sản phẩm. Các nhóm khác lắng nghe, bổ sung ý kiến, tìm điểm chung của các việc làm thể hiện trách nhiệm khác nhau.

Bước 4: GV nhận xét và chốt các biểu hiện của người có trách nhiệm.

Nhiệm vụ 2: Chia sẻ việc thực hiện trách nhiệm của bản thân

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS chia sẻ việc thể hiện trách nhiệm của bản thân khi thực hiện nhiệm vụ được giao với các vai trò khác nhau.

Bước 2: HS làm việc cá nhân, thực hiện theo mẫu sau:

HS	A/c	Tổ	Người con
	trong	trưởng	
	GD		

Bước 3: HS chia sẻ. Các HS khác cùng chia sẻ và lắng nghe.

Bước 4: GV nhận xét và kết luận

Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng

a.Mục tiêu:

HS nêu được những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó phù hợp với lứa tuổi và nhiệm vụ của bản thân

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS

Nhiệm vụ 1: Xác định các việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó

Bước 1: GV chia HS thành sáu nhóm nhỏ, hai nhóm cùng thực hiện 1 nhiệm vụ (Nhóm Tự trọng, Tự

1.Biểu hiện của người có trách nhiệm:

-Trách nhiệm của người học sinh: chủ động tìm hiểu bài học, hoàn thành đầy đủ bài tập, chú ý nghe giảng....

-Trách nhiệm của người con trong gia đình: tự giác tham gia các công việc trong gia đình, sắp xếp làm việc nhà....

-Các biểu hiện của người có trách nhiệm: dù là ở vị trí nào đều tự giác làm các công việc của mình, hoàn thành công việc đúng thời hạn, đúng yêu cầu, cố gắng hoàn thành công việc một cách tốt nhất có thể....

=>Mỗi người đều có nhiều vai trò trong cuộc sống và cùng với vai trò là những trách nhiệm để hoàn thành vai trò của mình.

Dự kiến sản phẩm

2.Biểu hiện của sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó.

chủ, Ý chí vượt khó) và giao nhiệm vụ: các nhóm tìm các việc làm thể hiện phẩm chất tương ứng với nhóm của mình.

Bước 2: Các nhóm thảo luận và viết kết quả thảo luận, chuyển qua cho các nhóm khác. Các nhóm khác phản hồi, bổ sung. Các nhóm nhận lại sản phẩm, bàn bạc và xây dựng lại kết quả thảo luận

Bước 3: Đại diện 3 nhóm trình bày, lí giải lí do vì sao tiếp nhận, vì sao không tiếp nhận các phản hồi. Các nhóm khác lắng nghe và bổ sung.

Bước 4: Giáo viên chốt các việc làm.

Nhiệm vụ 2: Xác định những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó trong tình huống.

Bước 1: GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK để thực hiện yêu cầu: tìm những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.

Bước 2: HS làm việc theo cặp đôi hoặc cá nhân để thực hiện yêu cầu.

Bước 3: Một số HS chia sẻ phần làm việc của mình.

Bước 4: GV nhận xét và kết luận

Nhiệm vụ 3: Chia sẻ việc thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó của bản thân.

Bước 1: GV giao nhiệm vụ: xem xét, nhìn nhận bản thân và ghi ra giấy những việc làm mà theo em thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó ở bản thân em?

Bước 2: HS làm việc cá nhân.

Bước 3: Một số HS chia sẻ. Ý kiến sau không trùng với ý kiến trước.

Bước 4: GV nhận xét, khen ngợi các bạn.

Hoạt động 3: Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện.

a.Mục tiêu:

HS nêu được những biểu hiện của người có tư duy phản biện

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện

-Việc làm thể hiện lòng tự trọng: Hoàn thành công việc như cam kết, tự làm, không cần nhắc nhở.

-Việc làm thể hiện sự tự chủ: trước những ý kiến phản đối, thận trọng suy nghĩ và tự quyết định hành động của mình

-Việc làm thể hiện ý chí vượt khó: cố gắng hoàn thành công việc, không bỏ dở, tự tìm mọi cách để đạt được kết quả, không trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác, cố gắng hết sức mình.

=> Nhận xét đánh giá về bạn Vinh
Tự nhận xét, đánh giá về bản thân

Hoạt động của GV và HS

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1: Xác định biểu hiện của người có tư duy phản biện

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS, thảo luận cặp đôi:

Người có tư duy phản biện có những biểu hiện nào?

Vì sao cần đặt những câu hỏi khác nhau về sự vật hiện tượng?

Việc luôn nhìn nhận sự vật từ các góc độ khác nhau sẽ có lợi ích gì?

Vì sao em cần tìm chứng cứ khi lập luận? Nếu không có chứng cứ thì lập luận của em sẽ như thế nào? Việc tìm các chứng cứ được thực hiện như thế nào?

Vì sao cần tiếp nhận những thông tin, quan điểm trái chiều khi đánh giá?

Bước 2: HS dựa vào SGK, thảo luận cùng bạn để đưa ra câu trả lời

Bước 3: HS trả lời, HS khác bổ sung.

Bước 4: GV chốt lại những biểu hiện của người có tư duy phản biện

Nhiệm vụ 2: Xác định các yêu cầu khi tư duy phản biện

Bước 1: GV yêu cầu đọc những gợi ý trong SGK và trả lời câu hỏi:

Những câu hỏi 5W1H cần sử dụng khi nào?

Em cần làm gì để có suy nghĩ độc lập? Theo em khi nhiều người cùng ủng hộ một ý kiến thì ý kiến đó có đúng không? Vì sao cần suy nghĩ độc lập?

Khi tìm chứng cứ, em cập nhật thông tin như thế nào và bằng cách nào? Em kiểm tra độ tin cậy của thông tin như thế nào?

Em có thái độ và suy nghĩ như thế nào khi lắng nghe các quan điểm khác nhau?

Làm thế nào để giữ thái độ khách quan khi tư duy phản biện?

Bước 2: HS làm việc cá nhân, thực hiện yêu cầu.

Bước 3: Một số HS trình bày. Các bạn bổ sung

3. Biểu hiện của tư duy phản biện

- Luôn đặt ra những câu hỏi khác nhau về sự vật hiện tượng

- Luôn nhìn nhận sự vật từ các góc độ khác nhau.

- Cần có những chứng cứ rành mạch khi lập luận

- Cần tiếp nhận những thông tin, quan điểm trái chiều khi đánh giá.

=> Yêu cầu khi tư duy phản biện: suy nghĩ độc lập, cập nhật thông tin, lắng nghe các quan điểm khác nhau, giữ thái độ khách quan...

Bước 4: GV nhận xét, chốt lại.

Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những biểu hiện của tư duy phản biện mà em đã có,

Bước 1: GV đề nghị HS xây dựng danh mục những việc làm biểu hiện tư duy phản biện

Bước 2: HS suy nghĩ, thảo luận

Bước 3: HS chia sẻ kết quả

Bước 4: GV nhận xét về biểu hiện tư duy phản biện, đề nghị HS tiếp tục rèn luyện

Tiết 21: SHL : CHIA SẺ VỀ NHỮNG VIỆC LÀM THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM ,TỰ CHỦ,TỰ TRỌNG ,Ý CHÍ VƯỢT KHÓ ĐÃ CÓ Ở BẢN THÂN

1.Sơ kết tuần, thông qua kế hoạch tuần sau.

2.Sinh hoạt theo chủ đề “Trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ”.

a.Mục tiêu: HS chia sẻ được những việc làm thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ và ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

-GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về những việc làm thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ và đạt được mục tiêu.

-HS chia sẻ và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong tổ hoặc trong lớp

-GV động viên những bạn đã cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên.

-GV khen ngợi động viên những bạn đã có ý thức hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

Tiết 23: HĐGD : TÌM HIỂU BIỂU HIỆN CỦA NGƯỜI CÓ TƯ DUY PHẢN BIỆN .TÌM HIỂU VỀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

1..Mục tiêu: HS trình bày được các nội dung kế hoạch tài chính cá nhân

2.. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu các loại kế hoạch tài chính cá nhân

Bước 1: GV nêu ba ví dụ về ba kế hoạch tài chính trong 4 tháng, 4 năm và 15 năm.

Yêu cầu: Điểm giống và khác nhau của ba kế hoạch tài chính trên.

Bước 2: HS làm việc cá nhân

Bước 3: HS trình bày ý kiến

Bước 4: GV nêu kết luận

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.

Bước 1: GV yêu cầu SH đọc bản kế hoạch Tài chính của bạn Trang trong SGK và thực hiện một số yêu cầu sau:

Cách thức xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân là gì? (loại kế hoạch, mục tiêu, thời gian, cách thức..)

Kế hoạch của bạn Trang có khả thi không? Vì sao?

Bước 2: HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Một số HS trình bày, HS khác lắng nghe, bổ sung.

Bước 4: GV chốt ý, kết luận

Nhiệm vụ 3: Chia sẻ về cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.

Bước 1: GV yêu cầu HS: đọc lại bản kế hoạch Tài chính cá nhân của Trang, nghiên cứu sơ đồ gợi ý, đánh số phù hợp.

Bước 2: HS thảo luận, vẽ sơ đồ các bước thực hiện, đặc biệt các biện pháp thực hiện, thay đổi theo khả năng và hoàn cảnh của HS

Bước 3: HS trình bày sản phẩm. HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV chốt ý, kết luận.

4.Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân

4.1.Các loại kế hoạch tài chính:

-Ngắn hạn

-Trung hạn

-Dài hạn

4.2.Cách xây dựng kế hoạch tài chính.

-Cần xác định rõ mục tiêu tài chính, thời gian thực hiện, số tiền cần có, số tiền đã có, số tiền còn thiếu, các biện pháp để tìm nguồn thu thực hiện mục tiêu tài chính.

-Mục tiêu tài chính nên xây dựng dựa trên nhu cầu và khả năng số tiền có thể thu được của HS. Tất cả các nội dung trong kế hoạch tài chính cần cụ thể, rõ ràng và phù hợp với từng cá nhân HS.

Tiết 24: SHL : CHIA SẺ NHỮNG KHÓ KHĂN CẦN VƯỢT QUA VÀ NHỮNG HÀNH ĐỘNG VƯỢT KHÓ CẦN THỰC HIỆN .

1.Sơ kết tuần, thông qua kế hoạch tuần sau.

2.Sinh hoạt theo chủ đề: “Hành động vượt khó”.

a.Mục tiêu:

HS chia sẻ được về những khó khăn đang tồn tại và những hành động vượt khó cần thực hiện

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện.

-GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+Những khó khăn cần vượt qua

+Những hành động vượt khó và kết quả

+Những khó khăn cần tiếp tục giải quyết

+Đánh giá về sự trưởng thành của cá nhân.

-GV động viên những bạn đã có sự tiến bộ, sự cố gắng khi thực hiện nhiệm vụ

-GV khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ

Tiết 27: SHL : CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TƯ DUY PHẢN BIỆN

1. Mục tiêu

HS chia sẻ được việc thay đổi các quan điểm về sự vật, hiện tượng khi sử dụng tư duy phản biện.

2. Nội dung- Tổ chức thực hiện

* Bước 1: GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ những quan điểm, cách nhìn nhận về sự vật, hiện tượng của bản thân đã thay đổi khi sử dụng tư duy phản biện;

+ Sự thay đổi về cảm xúc, thái độ, hành vi của bản thân sau khi thay đổi quan niệm;

+ Những kết quả nhận được sau khi thay đổi.

* Bước 2: GV khích lệ HS thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

* Bước 3: GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của các bạn và điều chỉnh quan điểm của bản thân, nếu cần thiết.

* Bước 4: GV chốt nội dung sinh hoạt

* Bước 5: GV kết thúc buổi SHL.

Tiết 29: HĐGD: THỰC HÀNH THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM ,TỰ CHỦ ,TỰ TRỌNG ,Ý CHÍ VƯỢT KHÓ .

1.Mục tiêu:

-HS biết lựa chọn những việc cần làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.

-HS thực hiện được những việc cần làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng hỗ trợ người khác thực hiện nhiệm vụ.

2.Nội dung – Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1: Đề xuất cách thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó ở các tình huống trong SGK

-Cách thức xử lí các tình huống của HS

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận theo nhóm (4 nhóm) từng tình huống trong SGK. Câu hỏi gợi ý:

-Chia sẻ về những việc cần làm và khó khăn gặp phải

Nhân vật trong tình huống đang cần giải quyết vấn đề gì?

Những phẩm chất nào cần thể hiện trong mỗi tình huống?

Bước 2: Các nhóm thảo luận theo từng tình huống.

Bước 3: Mỗi nhóm trình bày cách giải quyết 1 tình huống. HS khác nhận xét, bổ sung, đặt câu hỏi cho nhóm bạn.

Bước 4: GV tổng hợp ý kiến và thống nhất cách giải quyết từng tình huống.

Nhiệm vụ 2: Xác định những việc bản thân cần làm.

Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi hoàn thành bảng sau:

Nhiệm vụ	Trách nhiệm	Tự chủ	Tự trọng	Ý chí vượt khó
Học tập				

Khó khăn	Bp khắc phục	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
----------	--------------	---------------------	------------------

Bước 2: HS làm việc để hoàn thành bảng.

Bước 3: HS trao đổi các nhóm, nhận đóng góp, điều chỉnh kế hoạch

Bước 4: GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch.

Hoạt động 6: Rèn luyện tư duy phản biện.

a.Mục tiêu:

HS rèn luyện tư duy phản biện khi nhận xét, đánh giá các ý kiến.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

Bước 1:

GV tổ chức cho HS rèn luyện tư duy phản biện theo hai vấn đề:

-Vấn đề 1: Đại học là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công.

-Vấn đề 2: Những người học giỏi bao giờ cũng là những người bạn tuyệt vời

GV chia lớp thành 6 nhóm, chuẩn bị bài nhận xét. GV hướng dẫn HS đóng nhiều vai khác nhau, xây dựng luận điểm, luận cứ chặt chẽ để bảo vệ quan điểm của mình/

Bước 2: HS làm việc theo nhóm.

Bước 3: Đại diện một số nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV cho đánh giá, bình chọn. GV nhận xét, đánh giá về bản được bình chọn hay nhất.

Tiết 30: SHL: ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I

1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

2. Đánh giá giữa kì 1

a. Mục đích

- Đánh giá nhận thức của HS về quan điểm sống; biểu hiện của các phẩm chất trách nhiệm, lòng tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó;

- Đánh giá các năng lực sau của HS:

+ Năng lực điều chỉnh bản thân: điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực;

+ Năng lực giải quyết vấn đề: lựa chọn được cách giải quyết vấn đề thể hiện tính trách nhiệm.

b. Hình thức đánh giá: bài viết

c. Nội dung đánh giá

Linh hoạt, tùy vào mỗi trường học, lớp học.

d. Hướng dẫn đánh giá

Tiết 32. XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN BẢN THÂN

1.Mục tiêu:

HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân.

2.Nội dung – Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV yêu cầu HS liệt kê mục tiêu tài chính cá nhân ngắn hạn, trung hạn/ dài hạn của bản thân theo mẫu sau:

Mục tiêu tài chính:..... Giá.....

Thời gian thực hiện:.....

Số tiền hiện có:.....

Số tiền còn thiếu để thực hiện mục tiêu:.....

Biện pháp cần thực hiện để có thêm thu nhập để thực hiện mục tiêu tài chính:

.....

Kế hoạch thực hiện cụ thể:

Thời gian

Nội dung

Chi

Thu

Tháng

Tổng
Còn lại

Tháng

Tổng thu nhập

Người có thể hỗ trợ:

.....

Bước 2: HS hoàn thành bản kế hoạch theo mẫu.

Bước 3: HS trao đổi với bạn về kế hoạch tài chính cá nhân, lắng nghe những thắc mắc, góp ý, tiếp tục bổ sung hoàn chỉnh bản kế hoạch.

Bước 4: GV nhận mạnh kết luận về các nội dung tài chính cần có, yêu cầu HS chú ý xin tư vấn của người thân và người hỗ trợ.

GV nêu rõ yêu cầu HS về nhà: chia sẻ với người thân về kế hoạch tài chính đó; lắng nghe ý kiến đóng góp; nhờ người thân và người có liên quan hỗ trợ; thảo luận với người hỗ trợ; hoàn thiện bản kế hoạch; thực hiện kế hoạch tài chính đã xây dựng; thử đặt các mục tiêu tài chính cá nhân trung hạn, dài hạn cho bản thân.

VẬN DỤNG.

a.Mục tiêu:

HS tự rèn luyện tinh trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.

b.Nội dung – Tổ chức thực hiện.

-GV giao nhiệm vụ cho HS: về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm cần thiết để rèn luyện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.

-Chia sẻ với lớp kết quả và những khó khăn trong quá trình thực hiện

Tiết 33: SHL: ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3

1. Mục tiêu

HS chia sẻ được kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân; những khó khăn và thuận lợi khi thực hiện kế hoạch đó.

2. Nội dung- Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chia HS thành 6 nhóm

Bước 2: HS thảo luận tại tổ, chọn kế hoạch hoàn hảo nhất, trình bày trước lớp.

- Những mục tiêu tài chính trung hạn và ngắn hạn đã được xác định;
- Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện tài chính cá nhân.

Bước 3: 6 bản kế hoạch, đại diện cho 6 tổ trình bày trước lớp.

Bước 4: GV biểu dương, khích lệ

- HS đã xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân có tính khả thi.
- HS vượt khó khăn để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân

Bước 5:

- GV đề nghị HS chia sẻ những điều học được từ bạn, từ buổi sinh hoạt này.
- GV kết thúc buổi SHL

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân đánh giá

* GV yêu cầu HS căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động trong chủ đề để tự đánh giá theo các tiêu chí sau:

- Hoàn thành được trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Thể hiện được sự tự chủ, tự trọng trong hoạt động học tập ở lớp và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân;
- Biết vượt qua được những thử thách, khó khăn của bản thân;
- Tham gia hỗ trợ được các bạn khi thực hiện nhiệm vụ;
- Sử dụng được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng;
- Xây dựng và thực hiện được ít nhất 01 bản kế hoạch tài chính hợp lý của bản thân.

* Các mức đánh giá

- Đạt: Đạt 4/6 tiêu chí
- Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

2. Đánh giá theo nhóm/ tổ.

2. Đánh giá chung của GV.

CHỦ ĐỀ 4: CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG HỌC TẬP VÀ GIAO TIẾP

Mục tiêu chủ đề:

- HS có khả năng thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội
- Lập và lên kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng
- Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được hoạt động phát triển cộng đồng

Tiết 35: TÌM HIỂU BIỂU HIỆN CỦA CHỦ ĐỘNG TRONG CÁC MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP, GIAO TIẾP

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong các môi trường giao tiếp khác nhau.
- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện thân thiện với bạn bè và thầy cô.

- Ứng xử phù hợp trong các tình huống khác nhau trong gia đình

2. Năng lực, phẩm chất

- Năng lực giao tiếp trong các tình huống cụ thể
- Năng lực chung: tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề
- Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, trung thực

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

2. Đối với GV

- SGK, SGV, Giáo án, bài giảng, đường link tài liệu tham khảo, phiếu học tập, bảng phụ.
- Máy tính, máy chiếu.

3. Đối với HS

- SGK, SBT, nội dung chuẩn bị của nhóm, cá nhân
 - Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
 - Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- các câu hỏi phản biện, các tình huống liên quan đến chủ đề

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

5. **Mục tiêu:** tạo bầu không khí lớp HS động để người học sẵn sàng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ

6. **Nội dung:** HS trình bày và giải quyết những vấn đề liên quan đến chủ động, tự tin trong giao tiếp và cách rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp

7. **Sản phẩm học tập:** HS/ nhóm HS tham gia trình bày và phản biện đánh giá lẫn nhau, các bài thuyết trình, file trình chiếu, các phiếu học tập, hình ảnh minh họa.

8. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem video clip <https://coccoc.com/search?query=r%C3%A8n+k%C4%A9+n%C4%83ng+t%E1%BB%B1+tin+cho+h%E1%BB%8Dc+sinh+thpt&tbm=vid>

GV đặt câu hỏi trước khi xem video:

- Nội dung video đề cập đến vấn đề gì?

- Nếu HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm có rèn luyện được sự chủ động, tự tin hay không?

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ. xem video và trả lời câu hỏi

- GV dẫn dắt vào hoạt động: *sự thành công của mỗi người trong học tập và trong cuộc sống phần nào được quyết định bởi sự chủ động, tự tin của họ trong giao tiếp. muốn có sự chủ động tự tin chúng ta phải rèn luyện thường xuyên và điều chỉnh những hạn chế trong thực tiễn giao tiếp. Hi vọng chuyên đề này chúng ta hiểu thêm về sự cần thiết của sự chủ động, tự tin và cách để rèn luyện phát triển nó.*

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: biểu hiện của chủ động tự tin trong giao tiếp

5. **Mục tiêu:** giúp HS hiểu được vai trò của sự chủ động tự tin trong giao tiếp để từ đó có ý thức và mạnh dạn rèn luyện

6. **Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS lắng nghe và trả lời

7. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

8. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Chia sẻ biểu hiện của sự chủ động, tự tin Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành 2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ: biểu hiện của sự chủ động, tự tin và cách thể hiện sự chủ động tự tin trong giao tiếp: Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ nhóm theo cấu trúc khăn trải bàn hoặc một hình thức trình bày phù hợp, GV qua sát, theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ, điều chỉnh nếu cần Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	Ở trường, lớp: Tích cực phát biểu, xây dựng bài. Chủ động chia sẻ với thầy cô, bạn bè. Ở nhà: Tự giác ôn bài, chuẩn bị bài cho buổi học tiếp theo. Chủ động chia sẻ với người thân về học tập. Thực tiễn xã hội:

- đại diện nhóm trình bày, các thành viên khác bổ sung và tham gia góp ý, đánh giá sản phẩm của các nhóm còn lại Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. GV tổng kết đánh giá hoạt động. Về phương pháp rèn luyện sự tự tin, GV có thể nhấn mạnh và hướng dẫn HS tham khảo một số tài liệu sau đây: https://www.elleman.vn/ky-nang/8-cach-ren-luyen-su-tu-tin-cho-ban-than? https://www.youtube.com/watch?v=jprLyGdYtC0 https://1office.vn/bi-quyet-tu-tin-trong-giao-tiep-de-gat-hai-thanh-cong GV bổ sung một số lưu ý khi giao tiếp cần chú ý: sự chuẩn bị về nội dung, trang phục các yếu tố hỗ trợ. trọng âm, ngữ âm, nói đúng, đủ, rõ, có điểm nhấn để tăng tính thuyết phục nên linh hoạt trong sử dụng ngôn ngữ hình thể ánh mắt khi giao tiếp cần nhìn trực diện người nghe, phải bao quát cả hội trường để tìm sự đồng viên, khích lệ từ họ. cần linh hoạt trong xử lý tình huống, trung thực, và khiêm tốn khi nói về mình; khen ngợi và ngưỡng mộ đúng mực với người khác; sẵn sàng lắng nghe những góp ý chân thành của người khác về mình.	Vận dụng kiến thức bài học vào thực tế. Chủ động chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm từ mọi người. Ở các trung tâm câu lạc bộ: Tìm hiểu kiến thức bài học. Chủ động làm quen. *. Các biện pháp rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp
--	---

Tiết 36: SHL: PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG VỀ CHỦ ĐỘNG TRONG CÁC MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP ,GIAO TIẾP KHÁC NHAU .

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “ phản hồi kết quả sinh hoạt chủ đề chủ động tự tin trong các môi trường giao tiếp khác nhau”

a. Mục tiêu: tạo cơ hội cho HS biết cách rèn luyện kỹ năng để từng bước hoàn thiện bản thân mình

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về:

+ Những điều mình đã đúc kết được trong sinh hoạt chủ đề

+ Những biện pháp cơ bản để rèn luyện chủ động, tự tin trong giao tiếp.

HS chia sẻ.

- HS khác lắng nghe, góp ý.

GV chốt lại vấn đề

Tiết 38: THỰC HÀNH GIAO TIẾP ,ỨNG XỬ TỰ TIN ,THÂN THIỆN VỚI BẠN BÈ TRONG TRƯỜNG HỌC .

1.Mục tiêu: Tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm để rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp

2.Nội dung: GV trở lại các nội dung gợi ý chuẩn bị và thảo luận sản phẩm của các nhóm chuẩn bị và thông qua thứ tự đại diện các nhóm trình bày

3.Sản phẩm học tập: sản phẩm chuẩn bị của các nhóm, nội dung trình bày của đại diện các nhóm

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV nhắc lại nội dung gửi HS chuẩn bị: Chọn mỗi nhóm 5 HS thực hiện một trong những nhiệm vụ dưới đây: - Giới thiệu một cuốn sách - Tập hướng dẫn một chương trình khai giảng - Đóng vai phỏng vấn một người nổi tiếng - Thuyết trình về một vấn đề yêu thích. - Cảm nhận về những ngày đầu vào lớp 10 - Ý nghĩa của các hoạt động trải nghiệm - Hình thức: HS có thể viết bài dưới dạng thuyết trình, trình bày theo hình thức lựa chọn trên giấy A0, trên file trình chiếu hoặc đóng kịch,vẽ tranh. - Khuyến khích tất cả các thành viên trong nhóm đều tham gia. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ và báo cáo nhiệm vụ học tập - Đại diện nhóm/thành viên nhóm trình bày sản phẩm theo ý đồ của nhóm đã chuẩn bị trước

- GV nhắc nhở, điều chỉnh, hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ đúng thời gian, có trọng tâm.

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

Các nhóm đánh giá lẫn nhau, GV đánh giá và tổng kết hoạt động.

GV lưu ý những hạn chế của các nhóm đồng thời nhấn mạnh những ưu điểm, thành công của các nhóm để từ đó nhân rộng, phát huy.

Tiết 39: SHL: CHIA SẺ KẾT QUẢ THỂ HIỆN SỰ TỰ TIN, THÂN THIỆN VỚI BẠN BÈ, THẦY CÔ TRONG CÁC TÌNH HUỐNG GIAO TIẾP ,ỨNG XỬ .

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “chia sẻ kết quả thực hiện thân thiện, tự tin trong giao tiếp”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả thực hành giao tiếp để rèn luyện thân thiện, tự tin trong giao tiếp

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

tổ chức lớp thành hai nhóm lớn để chia sẻ lẫn nhau

Tiết 41: THỰC HÀNH ỨNG XỬ PHÙ HỢP TRONG GIAO TIẾP Ở GIA ĐÌNH

- 1. Mục tiêu:** Giúp HS giải quyết tình huống giả thiết để các em có phương pháp phù hợp và linh hoạt khi giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống
- 2. Nội dung:** GV đặt tình huống, HS giải quyết vấn đề?
- 3. Sản phẩm học tập:** HS xử lý tình huống
- 4. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV đặt ra một số tình huống để HS xử lý: mỗi nhóm hai HS lựa chọn một tình huống giả định để xử lý:

1. Một lần trễ học 20 phút, em bị GV bộ môn đứng ngay cửa để theo dõi bài mà không được vào lớp.
2. Trong một lần trả bài kiểm tra, GV chấm bài chưa thật sự khách quan, người thiệt hại chính là mình.
3. Lớp có một bạn mất một số tiền khá lớn, ngay thời điểm bạn ấy mất tiền, bạn có mặt ở đó, nhiều người nghi ngờ bạn.
4. Bạn sợ nhất là phải lên trả bài, hôm đó dù đã thuộc bài nhưng sự nghiêm nghị của GV khiến cho bạn không đủ tự tin để nhớ những gì đã học.
5. Khi bạn ở nhà một mình, có người quen ở xa đến chơi.
6. Lần đầu tiên được trải nghiệm trong một cuộc thi năng khiếu mà không có bạn bè thầy cô và gia đình ở cạnh.
7. Bạn được giao dẫn một chương trình do nhà trường tổ chức.
8. Khi gặp một sự cố trong lúc tham gia nấu nướng.
9. Trong tiết trả bài bạn được điểm kém trong lúc nhiều bạn học yếu hơn mình điểm lại khá cao.
10. Trong một hội diễn văn nghệ của lớp, đến ngày cuối cùng vị trí của bạn bị đổi bởi người khác.
11. Trong một tiết học, bạn phát hiện ra thầy cô đã dạy sai kiến thức.
12. Khi bị người bạn thân của mình hiểu nhầm.
13. Trong một buổi giao lưu với nhà tuyển dụng, bạn muốn nhà tuyển dụng nói rõ hơn về ngành mình dự định sẽ chọn.
14. Bạn được thay mặt toàn thể HS của trường trả lời phỏng vấn ngắn trước phóng viên truyền hình/ phát thanh.
15. Bạn có năng khiếu về thể thao nhưng thầy cô bộ môn chưa phát hiện, trong thâm tâm muốn thử sức nhưng chưa dám bày tỏ nguyện vọng.
16. Chọn một bài hát thật có ý nghĩa để có thể biểu diễn trước lớp, trường.

VẬN DỤNG – MỞ RỘNG

1. Mục tiêu: Từ hiểu biết về chủ đề và kinh nghiệm trong xử lý tình huống HS chủ động vận dụng để thực hành tự luyện ngoài giờ học vận dụng vào thực tiễn cuộc sống

2. Nội dung: GV gợi ý giao việc, HS lựa chọn chủ đề thực hành phù hợp hoặc tự chọn một chủ đề khác để rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp

3. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm đôi, nhóm lớn

4. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS

Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ

- GV đưa ra những gợi ý về chủ đề rèn luyện ngoài giờ học cho HS, sau đó cá nhân
- HS, cặp đôi hoặc nhóm HS đăng kí chủ đề và danh sách các thành viên cho GV qua zalo nhóm lớp
 - Một số chủ đề có thể gợi ý cho HS rèn luyện tự tin trong giao tiếp như sau:
 - Chuyên mục sách hay mỗi tuần (giới thiệu sách)
 - Em là MC/ Tập dẫn các chương trình trong nhà trường.
 - Phản biện một vấn đề GV đặt ra ngay trong giờ học.
 - Đối thoại với một mảnh thường quân để tìm nguồn hỗ trợ cho một người bạn gặp khó khăn trong lớp.
 - Học làm người phỏng vấn hoặc trả lời phỏng vấn.
 - Làm video clip giới thiệu quảng bá tìm đầu ra sản phẩm của gia đình mình trên youtube hoặc trên mạng xã hội

Bước 2 Thực hiện nhiệm vụ

HS hoặc nhóm hoặc sinh viết kịch bản và thực hiện các công đoạn nếu thực hành trải nghiệm giả định, HS có thể thực hành ngay trong đời sống thực tế và quay video lại để GV và các bạn góp ý đánh giá, điều chỉnh

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. GV và tập thể lớp nhận kết quả thực hành qua video nhóm lớp

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá từ ưu điểm đến hạn chế.

GV đánh giá chung, tổng kết

Tiết 42 : SHL CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÙ HỢP TRONG CÁC TÌNH HUỐNG GIAO TIẾP KHÁC NHAU Ở GIA ĐÌNH

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới

- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “chia sẻ kết quả ứng xử trong giao tiếp”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả hiệu quả của quá trình thực hiện trải nghiệm giả định và trải nghiệm trong thực tiễn cuộc sống

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- Yêu cầu các nhóm/cá nhân xem lại video của cá nhân và nhóm mình.

GV lựa chọn một số video đáp ứng tốt yêu cầu hoặc video còn nhiều vấn đề mà người thực hiện chưa thật sự tự tin trong giao tiếp để phân tích chỉ ra những ưu và hạn chế để có thể điều chỉnh

- GV nhấn mạnh một số vấn đề cơ bản, nếu còn thời gian cho đại diện các nhóm thể hiện năng khiếu hát, vẽ, diễn kịch, dẫn chương trình để có cơ hội thể hiện tự tin, chủ động trong giao tiếp

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Học tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau

ANH/CHỊ HÃY TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU
1. Để có sự chủ động, tự tin trong giao tiếp chúng ta cần phải chú ý những gì? 2. Trong quá trình thực hiện chủ đề chủ điểm, em thấy mình cần điều chỉnh những gì để rèn luyện sự chủ động tự tin trong giao tiếp? 3. Những khó khăn trong khi em đứng trước đám đông để bày tỏ suy nghĩ của mình là gì? 4. Những gì em đã làm được trong 3 tuần thực hiện chủ đề? những gì cần chú ý khắc phục trong hoạt động giao tiếp để bản thân có thể chủ động tự tin hơn? 5. Em thấy những lỗi sai khiến cho em và các bạn trong lớp không thật sự tự tin thường là những lỗi nào? 6. Để có một hoạt động giao tiếp tốt chúng ta cần chuẩn bị những gì?

2. Đánh giá chung của GV:

GV đánh giá trên cơ sở phản hồi nhanh của HS, đánh giá trên cơ sở nhật kí ghi chép giờ dạy và quá trình quan sát các tiết học của HS qua việc thực hiện chủ đề, chủ điểm.

CHỦ ĐỀ 5: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH

Mục tiêu chủ đề:

- Học sinh thực hiện được trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân;
- Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình;
- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.

Tiết 44: TÌM HIỂU VỀ TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH .THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH

I. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thực hiện trách nhiệm của bản thân với bố mẹ người thân;
- Thể hiện trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình;
- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.
- Tham gia các hoạt động theo chủ đề : “ Phát triển kinh tế gia đình và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” của Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.
- Giấy để thực hiện cho nhóm lập kế hoạch trong hoạt động 4

Video bài hát, trò chơi đơn giản phù hợp nội dung chủ đề

- Các biện pháp để mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội
- Nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT.
- Giấy A4, bút (sử dụng cho các hoạt động ở phần Rèn luyện).
- Bút dạ, giấy khổ A1, A2 (sử dụng cho các hoạt động thảo luận nhóm).
- Nhớ lại các hoạt động lao động trong gia đình em đã tham gia.
- Nhớ lại những hành động, hành vi, của bản thân thể hiện trách nhiệm đối với gia đình.
- Nhớ lại các tình huống thể hiện trách nhiệm đối với gia đình hoặc thiếu trách nhiệm đối với gia đình trong thực tiễn để chia sẻ.
- Suy nghĩ, các biện pháp, nội dung cần tuyên truyền... xung quanh vấn đề bài học

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.
2. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.

4. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem tranh ảnh về gia đình.
- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ. Xem và nhận xét sự cần thiết của vấn đề.
- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Mỗi chúng ta đây ai cũng có cội nguồn nơi mình sinh ra lớn lên và đặc biệt là mỗi người ai cũng có một gia đình có ông bà, cha mẹ, anh chị em, Gia đình là trường học đầu tiên của mỗi chúng ta và trong suốt cuộc đời gia đình mãi là nơi nương tựa vững chắc cho ta dù là lúc ta thành công hay thất bại. Vậy nên mỗi người chúng ta đều phải có trách nhiệm với gia đình, với người thân của chúng ta, và bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về trách nhiệm của mình đối với gia đình nhé.*

KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình

Mục tiêu: HS nhận biết được các việc cần làm thể hiện trách nhiệm đối với gia đình trong ứng xử, lao động giúp gia đình và góp phần phát triển kinh tế gia đình.

Nội dung: GV đặt câu hỏi, hs lắng nghe và trả lời

1. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

2. **Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Trách nhiệm với gia đình Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành 3 nhóm - Nhóm 1: Liệt kê những việc cần làm để thể hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân, - Nhóm 2: Chia sẻ cách hoạt động lao động thể hiện trách nhiệm đối với gia đình. - Nhóm 3: Chia sẻ các biện pháp để phát triển kinh tế gia đình Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận liệt kê và chọn lựa hoàn thiện	Nhóm 1: - Tự nguyện chăm sóc khi người thân bị ốm. - Nói lời yêu thương, biết ơn đối với bố mẹ, người thân trong gia đình. - Chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình. - Thực hiện tốt các nhiệm vụ được gia đình giao cho. Nhóm 2: - Giúp mẹ kinh doanh hàng tạp hóa - Trồng rau, nuôi cá,... Nhóm 3: - Biện pháp: Kinh doanh hàng tạp hóa - Tham gia: Bán hàng, nhận hàng, giao hàng,...

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS, đại diện các nhóm trình bày. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. * Các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội	
--	--

Hoạt động 2 : Thể hiện trách nhiệm với gia đình.

1.Mục tiêu: HS đưa ra được những cách ứng xử phù hợp thể hiện trách nhiệm với gia đình.

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV yêu cầu HS chia sẻ về: **trách nhiệm đối với gia đình**

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh đọc các tình huống trong SGK và thảo luận theo nhóm để lựa chọn những cách ứng xử phù hợp thể hiện trách nhiệm với gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh đọc tình huống và thảo luận Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS các nhóm đại diện trình bày	

Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	- Chúng ta nên trân trọng những giá trị gia đình - Quan tâm, chia sẻ khó khăn với ông bà. - Chủ động giúp đỡ anh chị, em và chủ động giải quyết những mâu thuẫn nảy sinh trong gia đình.
--	--

Tiết 45: SHL : CHIA SẺ SUY NGHĨ VÀ VIỆC LÀM THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “ Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các biện pháp, hành động, việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu hs chia sẻ trước lớp về:
 - + HS xây dựng tình huống để hiểu rõ trách nhiệm của bản thân đối với gia đình
 - + Thuyết trình về những câu chuyện cảm động về gia đình và nêu cảm nhận
- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

Tiết 47: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH .

1.Mục tiêu: HS lập được kế hoạch lao động giúp gia đình phù hợp.

2.Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi theo mẫu

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM					
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập. - Cho học sinh lập kế hoạch lao động cá nhân cho gia đình -Xây dựng kế hoạch thực hiện; - Yêu cầu Hs chia sẻ KH của mình - Yêu cầu HS thực hiện các hoạt động lao động trong gia đình theo kế hoạch đã xây dựng và lưu ý: + Những việc nào làm chưa xong, em cần phải làm tiếp? +Những việc nào làm chưa tốt, em cần phải làm lại. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập Cá nhân HS làm việc lập kế hoạch cho mình Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. GV gọi ngẫu nhiên HS trả lời Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, bổ sung	Kế hoạch					
	TT	HD lao động được phân công	Biện pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Điều kiện và địa điểm thực hiện	Kết quả dự kiến
	1	Chăm sóc cây trồng	-Tưới cây; Phòng trừ sâu bệnh	17-18 giờ	Vườn ruộng	Cây sinh trưởng phát triển tốt

Hoạt động 4 : Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện

1.Mục tiêu: HS đề xuất được một số biện pháp để phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh

- Lập và thực hiện được kế hoạch tham gia phát triển kinh tế gia đình.

2.Nội dung: GV yêu cầu HS đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế của gia đình dựa vào:

+ Điều kiện gia đình

+ Nhu cầu thực tế của địa phương.

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN -HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM										
Bước 1:GV giao nhiệm vụ -GV yêu cầu HS đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế của gia đình dựa vào: + Điều kiện gia đình + Nhu cầu thực tế của địa phương. - GV yêu cầu HS lập mẫu kế hoạch Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS thảo luận nhóm Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. - GV gọi đại diện học sinh trình bày (Gọi bất kì học sinh nào trong nhóm) - GV gọi học sinh nhóm khác nhận xét bổ sung Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa	-Một số biện pháp như là làm những món bánh truyền thống ở địa phương như bánh đa, bánh trắng, bánh phồng tôm, bánh pía, nem, chả, xôi,..... - Bán phở, hủ tiếu,... bán ăn sáng.. -Kinh doanh các loại thuốc, thức ăn, phân bón cho tôm cua... - Mở rộng mô hình chăn nuôi. -Trồng cây ăn trái - Thu mua nông sản , trái cây của bà con rồi bán lại cho các chợ lớn trong vùng,... - Kinh doanh hoa tươi trong các ngày lễ lớn * Kế hoạch kinh doanh <table><tr><th>Mục tiêu</th><th>Biện pháp lựa chọn</th><th>Thời gian thực hiện</th><th>Điều kiện thực hiện</th><th>Kết quả dự kiến</th></tr><tr><td>Có thu nhập để trang trải chi phí học tập</td><td>Kinh doanh quần áo mỹ phẩm (online)</td><td>Suốt năm học</td><td>Vốn 500k(Chỉ cần đăng ảnh có người mua mới lấy hàng)</td><td>Lãi 20k, 30k, 40k,</td></tr></table>	Mục tiêu	Biện pháp lựa chọn	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện	Kết quả dự kiến	Có thu nhập để trang trải chi phí học tập	Kinh doanh quần áo mỹ phẩm (online)	Suốt năm học	Vốn 500k(Chỉ cần đăng ảnh có người mua mới lấy hàng)	Lãi 20k, 30k, 40k,
Mục tiêu	Biện pháp lựa chọn	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện	Kết quả dự kiến							
Có thu nhập để trang trải chi phí học tập	Kinh doanh quần áo mỹ phẩm (online)	Suốt năm học	Vốn 500k(Chỉ cần đăng ảnh có người mua mới lấy hàng)	Lãi 20k, 30k, 40k,							

Hoạt động 5 : Thực hiện trách nhiệm với gia đình

1.Mục tiêu: HS vận dụng những kinh nghiệm mới thu hoạch được qua các hoạt động trong chủ đề vào thực tiễn đời sống để thể hiện trách nhiệm với gia đình.

2.Nội dung: GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà

3.Sản phẩm học tập: HS làm việc theo nhóm

4.Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV giao nhiệm vụ: - HS cần thực hiện trách nhiệm với gia đình sau khi học tập chuyên đề Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS thảo luận cặp đôi Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận. HS trình bày Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, bổ sung, sửa chữa	- Thay đổi những thói quen chưa phù hợp để thực hiện tốt hơn sự quan tâm thường xuyên đến người thân. - Yêu thương kính trọng ông bà, cha mẹ. - Giữ gìn truyền thống của gia đình -Thực hiện lao động giúp gia đình theo kế hoạch đã xây dựng và đạt kết quả như dự kiến. - Thực hiện biện pháp phát triển kinh tế gia đình đã lựa chọn và đạt được mục tiêu đặt ra.

Tiết 48 : SHL : PHẢN HỒI KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG VÀ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH

I. Sơ kết tuần và thông qua KH tuần sau

- Lớp trưởng/Bí thư – Các tổ trưởng
- GVCN nhận xét, bổ sung...
- GVCN phổ biến nhiệm vụ tuần tới
- HS thảo luận cách thực hiện nhiệm vụ

II. Sinh hoạt theo chủ đề: “Tọa đàm về các hoạt động lao động trong gia đình”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được các hoạt động lao động của bản thân trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

- GV yêu cầu các nhóm đã thảo luận nhóm về các biện pháp, việc làm, hành động thể hiện trách nhiệm của bản thân đối với gia đình.
- Những biện pháp góp phần phát triển kinh tế gia đình
- Gv nhận xét rút kinh nghiệm, tuyên dương các nhóm thực hiện tốt.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá

Tiêu chí	Kết quả đạt được	HS tự đánh giá (Đạt/ Chưa Đạt)
1. Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân hằng ngày.	- Tắm rửa cho em út - Đút cơm cho em - Làm nước cho cả nhà uống - Nhổ tóc bạc, đắp lưng, giặt quần áo...	
2. Chủ động tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình	- Lần 1: - Lần 2:	
3. Làm tốt các công việc được gia đình phân công	- Nấu ăn cho gia đình - Lau chùi, quét dọn vệ sinh nhà cửa - Tưới rau, làm cỏ.....	
4. Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình và lựa chọn các việc làm phù hợp góp phần phát triển kinh tế gia đình	- Trồng trọt - Chăn nuôi - Buôn bán	
Đánh giá chung của GV Đạt: Đạt ít nhất 3 trong 4 tiêu chí Chưa đạt: Chỉ đạt ít nhất 2 tiêu chí		

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực...
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.